



BẢN TIN SÁNG 02/11/22

**TÍN DỤNG ĐÃ ĐẠT TĂNG TRƯỞNG 11.5% SO VỚI CUỐI NĂM NGOÀI**

## Điểm tin vĩ mô

### Thế giới:

- Dow Jones giảm -0.24% xuống 32653.2 điểm; Nasdaq Composite giảm -0.88% xuống 10890.85 điểm; S&P 500 giảm -0.41% xuống 3856.1 điểm.
- Mỹ: Số lượng vị trí tuyển dụng ở Hoa Kỳ tăng 437,000 người lên con số 10.72 triệu vào T9.2022, gần ngưỡng cao kỷ lục kể từ cuối 2021, cao hơn mức kỳ vọng của thị trường.
- Mỹ: Chỉ số PMI Sản xuất ISM giảm xuống 50.2 vào T10.2022 từ mức 50.9 của T9, chạm mức tăng trưởng thấp nhất từ giữa 2020.
- Anh: Chi phí thực phẩm tươi sống T10.2022 tăng 13.3% yoy, mức tăng lớn nhất kể từ năm 2005.
- Úc: Ngân hàng Dự trữ Úc đã tăng tỷ giá tiền mặt thêm 25 bps lên 2.85% trong cuộc họp T11.2022, đánh dấu lần tăng lãi suất thứ bảy liên tiếp.
- Hàn Quốc: xuất khẩu giảm 5.7% yoy xuống 52,48 tỷ USD vào T10.2022, mức giảm lớn nhất kể từ T8.2022, đánh dấu tháng thâm hụt thương mại thứ bảy liên tiếp.

### Trong nước

- VN-Index tăng 0.56% lên 1033.75 điểm; HNX-Index tăng 0.91% lên 212.36 điểm; VN30-Index tăng 1.09% lên 1038.09 điểm.
- Chính phủ: Trình Quốc hội dự án Luật đất đai sửa đổi. Dự thảo Luật gồm 16 chương, 245 điều, trong đó giữ nguyên 28 điều; sửa đổi, bổ sung 184 điều; bổ sung mới 41 điều và bãi bỏ 8 điều.
- NHNN: Tính đến cuối T10.2022, tăng trưởng tín dụng đã đạt 11.5% so với cuối năm 2021.
- Tổng cục Thống kê: 10T2022 thu NSNN ước đạt 1,464.3 nghìn tỷ đồng, bằng 103.7% dự toán (trong đó, NSTW ước đạt 103.6% dự toán; NSDP ước đạt 103.8% dự toán), tăng 16.2% svck năm 2021.
- Bộ Công thương: Chính thức có văn bản giao sản lượng xăng dầu cho 33 doanh nghiệp đầu mối, trong đó Petrolimex nhiều nhất với trên 2.1 triệu m3/tấn xăng dầu các loại.
- S&P Global: PMI tháng 10 của Việt Nam đạt 50.6 điểm, sản lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại thành mức thấp của 13 tháng.

## Điểm tin doanh nghiệp

- OCH: Q3.2022 đạt doanh thu kỷ lục và lãi ròng hơn 135 tỷ đồng. Đây cũng là quý lãi lớn đầu tiên kể từ khi IDS Equity Holdings lên nắm quyền điều hành.
- VGI: Công bố doanh thu hợp nhất Q3 đạt hơn 6,300 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ. Biên lãi gộp tăng vọt lên 57%, so với mặt bằng 45-48% của cùng kỳ và 2 quý đầu năm.
- KBC: Báo lãi ròng Q3.2022 tăng đột biến lên gần 1,919 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ hơn 68 tỷ đồng.
- TAR: Q3.2022 công ty chỉ đạt lợi nhuận ròng hơn 830 triệu đồng, giảm 98% so với cùng kỳ năm 2021.
- PTI: Vừa chính thức ký kết hợp tác với Droppii nhằm phân phối các sản phẩm bảo hiểm của PTI tới khách hàng thông qua nền tảng thương mại điện tử Droppii.
- VSC: Tạm dừng huy động 800 tỷ đồng qua phát hành riêng lẻ, dự định huy động 2.250 tỷ đồng qua nguồn vốn vay hoặc phát hành trái phiếu.
- PGD: Q3.2022 ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 2,845 tỷ đồng, tăng 36% svck; LNTT 126,8 tỷ đồng, tăng 19,5% svck; LNST 101 tỷ đồng, tăng 19% svck năm 2021.

## Điểm nhấn thị trường

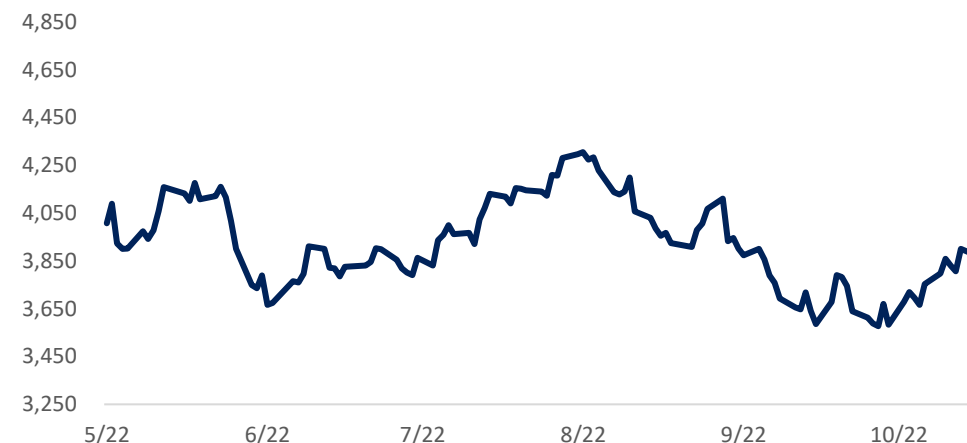
- |   |         |
|---|---------|
| <a href="#">1. TTCK Thế giới</a>        | Trang 2 |
| <a href="#">2. TTCK Việt Nam</a>        | Trang 3 |
| <a href="#">3. Giao dịch khối ngoại</a> | Trang 4 |
| <a href="#">4. Thị trường hàng hóa</a>  | Trang 5 |

	2/11	% Sáng 2/11	1/11	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,033.75	0.57%	3.61%	-8.69%
HNX INDEX			212.36	0.92%	2.09%	-15.14%
VN30 INDEX			1,038.09	1.10%	4.70%	-9.89%
Shanghai Composite			2,969.20	2.62%	-0.24%	-3.86%
Nikkei 225 NKY			27,667.4	-0.04%	0.86%	6.67%
Korea Kospi			2,340.39	0.22%	4.04%	7.81%
Straits Times STI			3,130.50	1.21%	4.90%	0.50%
Thailand SET			1,625.73	1.05%	1.57%	0.94%
Malaysia FBMKLCI			1,445.92	-0.99%	0.10%	3.14%
Philippines PCOMP			6,153.43	-1.24%	2.84%	4.66%
Indonesia JCI			7,052.30	-0.66%	0.06%	0.16%
S&P500 SPX			3,856.10	-0.41%	-0.08%	7.54%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	3,866.00	-0.44%	0.82%	4.94%
Dow Jones Industrial			32,653.2	-0.24%	2.56%	13.67%
Nasdaq Composite			10,890.9	-0.89%	-2.75%	2.98%
Euro Stoxx 50			3,651.02	0.93%	1.83%	10.03%
FTSE 100 UKX			7,186.16	1.29%	2.46%	4.24%
Russian MOEX			2,174.35	0.36%	2.05%	11.09%

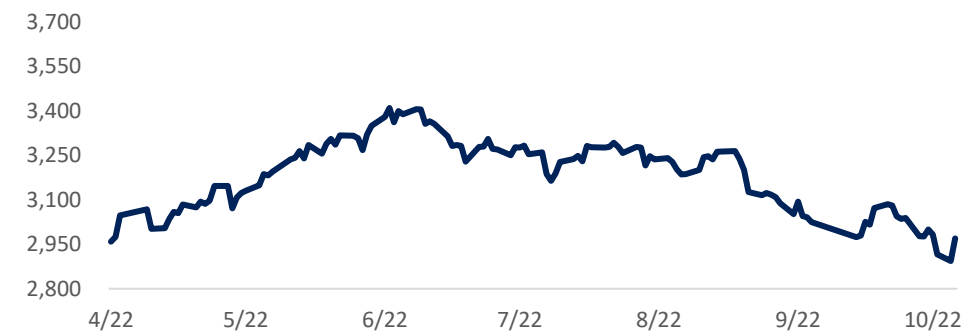
Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Down trend	Xu hướng	Down trend
Kháng cự	3300	Kháng cự	4000
Hỗ trợ	2900	Hỗ trợ	3700
Điểm PTKT	TIÊU CỰC	Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite

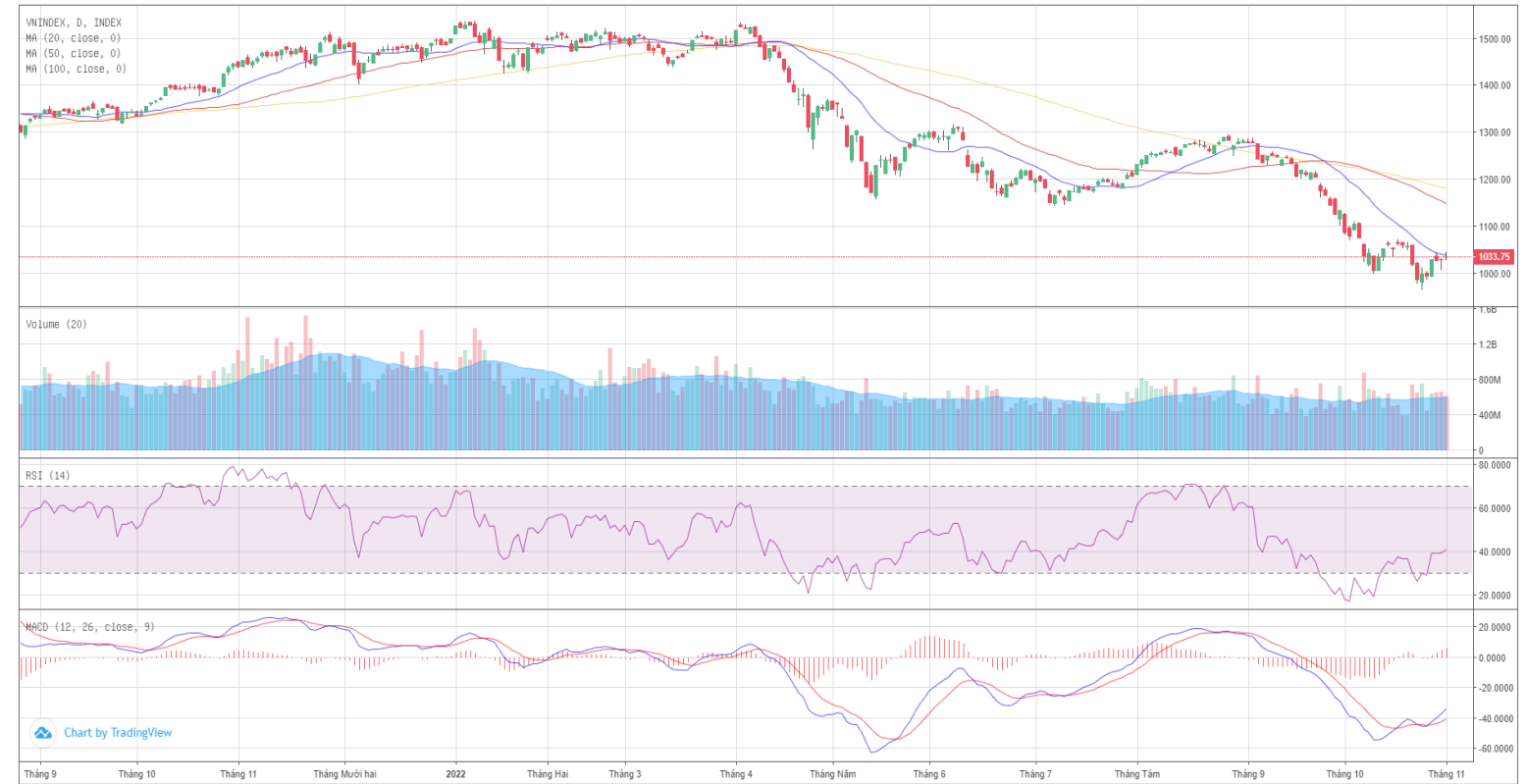


Nguồn: Bloomberg, BSC

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	-2.58%	-2.62%	-17.83%
Bảo hiểm	0.08%	3.83%	-6.11%
Bất động sản	0.38%	-0.34%	-12.04%
Công nghệ Thông tin	-0.35%	2.25%	-8.40%
Dầu khí	0.44%	-0.12%	-12.16%
Dịch vụ tài chính	2.11%	7.79%	-20.51%
Điện, nước & xăng dầu	-0.45%	2.07%	-4.29%
Du lịch và Giải trí	-0.52%	-0.13%	-9.03%
Dịch vụ Công nghiệp	0.24%	3.43%	-7.03%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.33%	1.19%	-6.30%
Hóa chất	-0.57%	3.44%	-18.12%
Ngân hàng	1.54%	8.60%	-3.54%
Ô tô và phụ tùng	-0.32%	1.56%	-6.38%
Tài nguyên Cơ bản	-2.03%	-8.91%	-25.71%
Thực phẩm và đồ uống	0.97%	5.42%	-3.59%
Truyền thông	0.64%	-0.45%	-7.46%
Viễn thông	0.00%	9.69%	-1.39%
Xây dựng và Vật liệu	1.16%	3.20%	-17.37%
Y tế	-0.16%	-0.93%	-6.50%

Nguồn: Fiinpro, BSC

Published on TradingView.com, November 01, 2022 18:53:48 +07  
INDEX:VNINDEX, D 0: 1034.77 H: 1043.53 L: 1027.39 C: 1033.75



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

## VN INDEX

Xu hướng	Downtrend
Kháng cự	1100
Hỗ trợ	1000
Điểm PTKT	TIÊU CỰC

## Cập nhật thị trường

VN-Index hôm nay tiếp tục hình thành một cây nến Doji, cho thấy sự lưỡng lự của thị trường tại vùng 1,030 điểm. Ngưỡng kháng cự ngắn hạn của VN-Index trong những phiên tới là vùng 1,050-1,065 điểm.

Mặt hàng	Đơn vị	2/11	% Sáng	1/11	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	88.83	0.52%	88.37	2.13%	1.05%	7.41%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	95.00	0.37%	94.65	1.98%	1.29%	9.27%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	260.40	0.37%	259.45	2.72%	1.02%	8.81%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,649.89	0.12%	1,647.98	0.88%	-0.88%	-2.94%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	19.64	0.07%	19.63	2.42%	0.31%	-5.13%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,451.50	0.26%	1,447.75	1.99%	4.20%	4.88%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USD/bu.	897.00	-0.61%	902.50	2.30%	6.72%	-1.64%		AFX
Sữa	USD/bu.	19.04	-0.31%	19.10	0.53%	-0.31%	-9.20%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	214.30	-0.09%	214.50	3.67%	-2.06%	-6.13%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USD/lb.	18.43	2.56%	17.97	2.22%	1.77%	4.24%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USD/lb.	170.20	-2.21%	174.05	3.76%	-6.74%	-19.92%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			7,652.00	2.71%	1.71%	1.22%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	3,470.00	0.81%	3,442.00	0.03%	-3.32%	-7.49%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,242.50	0.92%	1.24%	3.72%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	625.50	1.71%	615.00	0.33%	-6.78%	-11.96%		HPG
Than	USD/MT			361.00	1.39%	-6.29%	-12.53%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

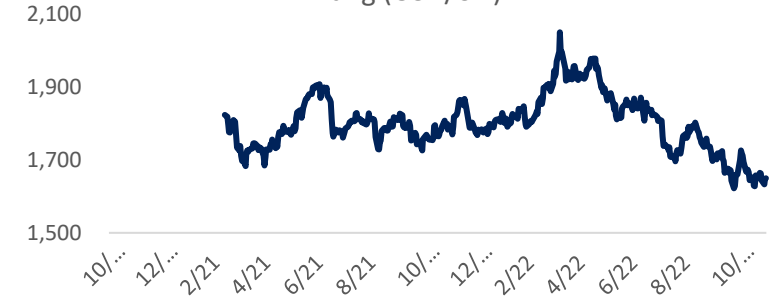
### Cập nhật thị trường

Giá dầu tăng gần 2 USD trong phiên giao dịch ngày 1-11. Khoản leo dốc này đã bù đắp khoản lỗ của dầu ở phiên trước đó với sự lạc quan rằng Trung Quốc, nước tiêu thụ dầu lớn thứ hai thế giới, có thể mở cửa trở lại sau các hạn chế Covid-19 nghiêm ngặt và dự trữ xăng dầu của Mỹ giảm.

Dầu BRENT (USD/thùng)



Vàng (USD/oz.)



Nguồn: Bloomberg, BSC

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

## BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings  
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639

# Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

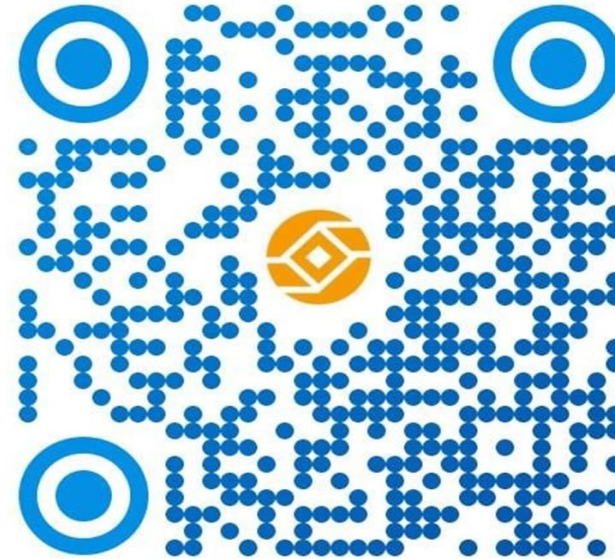
\* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

\* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)



## DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



## CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia